

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77 /2020/HS-ST
Ngày: 24 - 11 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Nguyễn Thị Vòng

2. Ông: Trần Xuân Văn

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2020/HSST ngày 28 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Xuân T; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 12 tháng 01 năm 1999 tại: Quảng Bình; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 8, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Xuân H: đã chết và bà: Lê Thị Như Y; sinh năm: 1967; nghề nghiệp: Nội trợ; trú tại: Tổ dân phố 8, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; gia đình có 03 anh em, T là con thứ ba; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: 03:

- Ngày 26/02/2018, bị Công an phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa thi hành.

- Ngày 26/12/2018, bị Công an phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa thi hành.

- Ngày 18/7/2019 bị Toà án nhân dân quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí

Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 26/4/2020 chấp hành xong.

Nhân thân: Từ nhỏ sinh ra và lớn lên tại phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình được gia đình nuôi ăn học đến lớp 08/12 thì nghỉ học. Ngày 03/11/2016 bị Công an thành phố Đồng Hới xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, đã thi hành.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 08/9/2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đồng Hới. Có mặt tại phiên tòa theo Lệnh trích xuất.

- Bị hại :

1. Ông Đinh Hồng T; inh ngày: 20/10/1961; Địa chỉ: Tổ 3, Thôn V, xã Đ, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

2. Ông Hoàng Minh P; Sinh ngày: 10/12/1975; Địa chỉ: Tổ dân phố 1, phường N, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Hữu L; Sinh ngày: 02/7/1977; Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường L, thành phố H, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 29/7/2020 đến ngày 08/8/2020, Hoàng Xuân T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đồng Hới, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 29/7/2020, Hoàng Xuân T đi bộ từ nhà tìm sơ hở để trộm cắp tài sản, khi đi qua nhà ông Đinh Hồng T ở thôn V, xã Đ. Phát hiện không có người trông giữ, T đột nhập vào nhà lấy trộm 01 máy cắt nhôm kính nhãn hiệu SAFUN màu đỏ, 01 máy mài lưỡi cưa nhãn hiệu RYOBI màu xám trắng, rồi đi ra đường Hồ Chí Minh bắt xe ôm của một người đàn ông không rõ lý lịch chở về TDP7, phường L bán cho ông Nguyễn Hữu L 01 máy cắt nhôm kính nhãn hiệu SAFUN, màu đỏ giá 400.000 đồng, máy mài lưỡi cưa nhãn hiệu RYOBI, màu xám trắng giá 200.000 đồng, tiêu xài hết. Ông Nguyễn Hữu L bán 02 máy trên cho một người không rõ tên, địa chỉ lấy 700.000 đồng, hiện không thu hồi được.

Kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐG ngày 21/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới, kết luận: 01 máy cắt nhôm kính nhãn hiệu SAFUN, màu đỏ trị giá 1.710.000 đồng; 01 máy mài lưỡi cưa nhãn hiệu RYOBI, màu xám trắng trị giá 540.000 đồng. Tổng trị giá tài sản trộm cắp 2.250.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Ông Đinh Hồng T yêu cầu Hoàng Xuân T bồi thường máy cắt nhôm kính nhãn hiệu SAFUN, màu đỏ và máy mài lưỡi cưa nhãn hiệu

RYOBI, màu xám trắng theo giá trị tài sản đã được định giá.

Vụ thứ hai: Khoảng 23 giờ ngày 08/8/2020, T đi qua đường Đ, phường H. Phát hiện một nhà dân đang xây dựng, chưa có cửa chính ra vào, ở trước hành lang nhà để một máy tời gồm: một mô tơ điện màu xanh, công suất 03 kw và một bộ tời cuộn dây cáp của anh Hoàng Minh P.T dùng kìm mang theo trong người cắt từng sợi cáp nhỏ rồi đưa máy tời ra ngoài đường, gần công viên phường H bắt xe ôm của một người đàn ông không rõ lý lịch đưa về nhà cắt dẫu. Trên đường về chiếc kìm dùng cắt dây cáp máy tời của T bị rơi dọc đường, hiện không thu hồi được. Ngày 09/8/2020, T đưa máy tời trộm cắp được bán cho ông Nguyễn Hữu L ở phường L lấy 400.000 đồng, tiêu xài hết.

Kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐG ngày 16/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đồng Hới, kết luận: 01 máy tời gồm một mô tơ điện màu xanh, công suất 03 kw và một bộ tời cuộn dây cáp trị giá 1.800.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho bị hại anh Hoàng Minh P 01 máy tời gồm: một mô tơ điện màu xanh, công suất 03 kw và một bộ tời cuộn dây cáp, anh P không có yêu cầu gì thêm.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Hữu L yêu cầu bị cáo Hoàng Xuân T bồi thường số tiền 400.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 76/CT-VKSDH-KT ngày 27 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Hoàng Xuân T ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, chứng minh và phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Hoàng Xuân T đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi áp dụng hình phạt. Đề nghị HĐXX:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Hoàng Xuân T từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Hoàng Xuân T phải bồi thường cho ông Đinh Hồng T số tiền 2.250.000 đồng; cho ông Nguyễn Hữu L số tiền 400.000 đồng.

Buộc ông Nguyễn Hữu L nộp 100.000 đồng tiền chênh lệch mua bán tài sản bất hợp pháp để sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo Hoàng Xuân T phải chịu nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Đối với ông Nguyễn Hữu L là người đã mua tài sản do Hoàng Xuân T phạm

tội nhưng không biết nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người tham gia tố tụng là bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: lợi dụng sơ hở của bị hại trong việc quản lý và bảo vệ tài sản, ngày 29/7/2020 đến ngày 08/8/2020, Hoàng Xuân T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Đồng Hới, tổng giá trị tài sản 4.050.000 đồng. Vì vậy, Hoàng Xuân T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Hoàng Xuân T theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hoàng Xuân T là người có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, mặc dù đang trong độ tuổi lao động mà chây lười lao động. Vì thích lối sống hưởng thụ trên công sức của người khác, bị cáo đã trộm cắp tài sản của người khác để có tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của Hoàng Xuân T thể hiện sự coi thường pháp luật, không những gây thiệt hại về tài sản mà còn gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong

quần chúng nhân dân. Bản thân từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo có nhân thân xấu, đáng lẽ ra bị cáo phải biết lấy đó làm bài học để giữ mình nhưng vì ý thức quá xem thường pháp luật, khi không có tiền thì trộm cắp. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự để xét xử bị cáo, cần cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới mong cải tạo giáo dục bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Hoàng Xuân T đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra bị cáo đã khai thêm hành vi phạm tội thuộc tình tiết tự thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo đang bị tạm giam nên cần tiếp tục tạm giam để đảm bảo thi hành án, theo quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đối với ông Nguyễn Hữu L là người đã mua tài sản do Hoàng Xuân T phạm tội nhưng không biết nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa cũng cần nhắc nhở rút kinh nghiệm chung trong công tác phòng chống tội phạm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Đinh Hồng T yêu cầu bị cáo Hoàng Xuân T bồi thường máy cắt nhôm kính nhãn hiệu SAFUN, màu đỏ và máy mài lưỡi cưa nhãn hiệu RYOBI, màu xám trắng theo giá trị tài sản đã được định giá với số tiền 2.250.000 đồng; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hữu L yêu cầu bị cáo T bồi thường số tiền 400.000 đồng; Xét các yêu cầu trên là có căn cứ, bị cáo T cũng thừa nhận và xin được bồi thường, do đó cần chấp nhận.

Tổng số tiền bị cáo T phải bồi thường cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 2.650.000 đồng.

Đối với 01 máy cắt nhôm kính nhãn hiệu SAFUN màu đỏ, 01 máy mài lưỡi cưa nhãn hiệu RYOBI màu xám trắng mà T lấy trộm sau đó bán cho ông Nguyễn Hữu L 01 máy cắt nhôm kính nhãn hiệu SAFUN, màu đỏ giá 400.000 đồng, máy mài lưỡi cưa nhãn hiệu RYOBI, màu xám trắng giá 200.000 đồng, tiêu xài hết. Ông Nguyễn Hữu L bán 02 máy trên cho một người không rõ tên, địa chỉ lấy 700.000 đồng, hiện không thu hồi được. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 buộc ông Nguyễn Hữu L nộp 100.000 đồng tiền chênh lệch mua bán tài sản bất hợp pháp để sung công quỹ nhà nước.

[7] Vật chứng vụ án:

Đối với 01 máy cắt nhôm kính nhãn hiệu SAFUN màu đỏ, 01 máy mài lưỡi cưa nhãn hiệu RYOBI màu xám trắng mà T lấy trộm sau đó bán cho ông Nguyễn Hữu L 01 máy cắt nhôm kính nhãn hiệu SAFUN, màu đỏ giá 400.000 đồng, máy

mài lưới cửa nhãn hiệu RYOBI, màu xám trắng giá 200.000 đồng, tiêu xài hết. Ông Nguyễn Hữu L bán 02 máy trên cho một người không rõ tên, địa chỉ lấy 700.000 đồng, hiện không thu hồi được.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho bị hại anh Hoàng Minh P 01 máy tời gồm: một mô tơ điện màu xanh, công suất 03 kw và một bộ tời cuộn dây cáp. Đây là tài sản thuộc sở hữu của anh P. Sau khi nhận lại tài sản anh P không có yêu cầu gì thêm và việc xử lý vật chứng vụ án nêu trên của cơ quan điều tra đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với chiếc kim bị cáo T mang theo trong người cắt từng sợi cáp nhỏ rồi đưa máy tời ra ngoài đường, gần công viên phường Đồng Hải bắt xe ôm của một người đàn ông không rõ lý lịch đưa về nhà cất dấu. Trên đường về chiếc kim dùng cắt dây cáp máy tời của T bị rơi dọc đường, hiện không thu hồi được.

[8] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Hoàng Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà Nước theo quy định của pháp luật.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Xuân T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Xuân T 45 ngày theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử, để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Hoàng Xuân T bồi thường cho ông Đinh Hồng T 2.250.000 đồng; ông Nguyễn Hữu L 400.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Hoàng Xuân T phải bồi thường cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 2.650.000 đồng.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 buộc ông Nguyễn Hữu L nộp 100.000 đồng tiền chênh lệch mua bán tài sản bất hợp pháp để sung công quỹ nhà nước.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Hoàng Xuân T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/11/2020). Đối với bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Công an thành phố Đồng Hới;
- Chi cục T.H.A.D.S thành phố Đồng Hới;
- T.H.A phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Hoa